

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn

Ông Lê Thuận Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa:** Bà Lê Phan Lộc Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 16/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Nhâm N, sinh ngày 28/4/2002 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Bản T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy B, sinh năm 1954 và bà: Hồ Thị V, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhâm Ng:** Bà Lê Hoàng A, trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 13/6/2021, Nguyễn Nhâm N cùng người đàn ông tên T (không xác định được đầy đủ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) ngòi nhậu ở bản T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Trong quá trình nhậu, T đưa cho N 300.000 đồng để N đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó N gọi điện cho một người có tên Cu C ở thôn M, xã S, huyện L (N không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của Cu C) để hỏi mua ma túy, Cu C đồng ý và hẹn địa điểm giao hàng. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát của T đến gặp Cu C tại đường Hồ Chí Minh thuộc thôn M, xã S, huyện L,

tỉnh Quảng Bình. Tại đây, Cu C bán cho N 3 viên ma túy với giá 300.000 đồng. Mua xong, N xóa số điện thoại của Cu C, đồng thời tháo sim vứt, sau đó mua một sim mới lắp vào điện thoại di động của mình rồi điều khiển xe mô tô trở lại gặp T tại bản T, xã L. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở N đi theo đường Hồ Chí Minh nhánh Tây, khi đến km 132 thuộc bản T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình thì dừng xe lại để sử dụng ma túy. Lúc này tổ tuần tra Đoàn Biên phòng L phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình đang tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã L phát hiện N và T có dấu hiệu nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra, T điều khiển xe bỏ chạy, kiểm tra trên người N phát hiện có 02 gói nilon bên trong chứa 03 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên nén đều có in chữ “WY”. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số 829/GĐ-PC09 ngày 15/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 03 (ba) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,26g (không phải hai mươi sáu gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Ngày 13/6/2021, Đoàn Biên phòng L thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình đã tạm giữ 03(ba) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng trên một mặt mỗi viên nén đều có in chữ “WY” có khối lượng 0,26g. Quá trình giám định sử dụng hết 0,076g Methamphetamine, hoàn trả 0,184g Methamphetamine sau giám định; 01 điện thoại di động bên trong có một thẻ sim. Tất cả có đặc điểm như mô tả tại phiếu nhập kho vật chứng. Ngày 15/6/2021, Đoàn Biên phòng L đã bàn giao số vật chứng trên cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKSNDLT ngày 16/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Nguyễn Nhâm N về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề xử phạt bị cáo Nguyễn Nhâm N từ 12 đến 15 tháng tù; vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,184g (không phải một trăm tám mươi tư gam) Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói cùng sim điện thoại; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu IteL.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Lê Hoàng A, qua phần trình bày bào chữa cho bị cáo, nhất trí hoàn toàn như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy; phân tích thêm về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, mức độ nhận thức pháp luật của bị cáo: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc

diện hộ nghèo của xã L; trình độ văn hóa thấp nên nhận thức có phần hạn chế; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố, bị cáo luôn thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xử bị cáo với mức án thấp nhất theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là vừa phải, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo sớm được tái hòa nhập cộng đồng, sớm có cơ hội sửa chữa, khắc phục những lỗi lầm bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội; về án phí, bị cáo thuộc hộ nghèo của xã L năm 2021 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhâm N khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai vào chiều 13/6/2021, anh T đưa cho bị cáo 300.000 đồng để bị cáo mua ma túy về cùng sử dụng chung, khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát của anh T chạy về thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình mua của người có tên Cu C 03 viên ma túy hồng phiến với giá 300.000 đồng, đến khoảng 20 giờ bị cáo gặp anh T, cả hai rủ nhau đi về bản T, xã L để sử dụng ma túy, khi đến gần cây xăng T, bị cáo và anh T dừng xe lại, đưa ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng tuần tra của Đoàn Biên phòng phát hiện, anh T lợi dụng cơ hội trời tối nên bỏ chạy, lực lượng tuần tra kiểm tra trên người bị cáo thấy có 03 viên ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy nói trên và đưa bị cáo về Đoàn Biên phòng để làm việc. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 13/6/2021, Nguyễn Nhâm N đã có hành vi cất giấu 03 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,26g (không phẩy hai sáu gam) nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều khoản có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng cho sức khỏe con người; gieo sự hoang mang, lo lắng cho gia đình bị cáo nói riêng và toàn xã hội nói chung. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo tập trung mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy mà Cơ quan Điều tra đã tạm giữ: Nguyễn Nhân N khai mua của một người đàn ông tên Cu C ở thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Cơ quan Điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng. Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh nếu có cơ sở sẽ xử lý sau. Nguyễn Nhân N khai người đàn ông tên T ở thị xã B, tỉnh Quảng Bình đưa cho bị cáo 300.000 đồng để bị cáo đi mua ma túy nhưng không xác định rõ danh tính, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

[6]. Về vật chứng: 0,184g (không phải một trăm tám mươi tư gam) Methamphetamine mẫu sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành kèm vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu ITEL, là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước; 01 SIM trong điện thoại bị cáo thay vào sau khi sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo của xã L năm 2021 và có đơn xin miễn án phí nên cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, miễn án phí cho bị cáo theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết

số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhân N phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhân N 12(mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/6/2021. Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

- Tịch thu và tiêu hủy 0,184g (không phải một trăm tám mươi tư gam) Methamphetamine sau giám định kèm vỏ bao gói và 01 sim điện thoại.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu IteL.

Tất cả có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy ngày 17/9/2021.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Nhân N.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2021, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h.Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND tỉnh Q Bình;
- Công an h.Lệ Thủy;
- Sở Tư pháp t. Q Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn